

Bản án số: 57/2023/HS-ST

Ngày: 14-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ VANG - TP ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Lê Văn Bút.

+ Bà Lê Thị Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ly – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Mạnh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Văn S - sinh năm: 1992 tại Quảng Nam; nơi thường trú: Xã T, huyện G, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Cơ tu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T (c) và bà Lê Thị S (c); đã có vợ và 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn S: Ông ZoRâm N – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Nam - Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 04 tại huyện G, tỉnh Quảng Nam (có mặt).

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị L (đã chết); đại diện hợp pháp của bị hại có các con gồm:

+ Ông Nguyễn Đình C – sinh năm: 1981; nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện Y, thành phố Đà Nẵng.

+ Bà Nguyễn Thị Anh T1 – sinh năm: 1983; nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện Y, thành phố Đà Nẵng.

+ Bà Nguyễn Ngọc T2 – sinh năm: 1997; nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện Y, thành phố Đà Nẵng.

Bà Nguyễn Thị Anh T1 và bà Nguyễn Ngọc T2 uỷ quyền cho ông Nguyễn Đình C đại diện tham gia tố tụng (theo Giấy uỷ quyền ngày 18/01/2023, có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Nguyễn Thị Anh T1 – sinh năm: 1983; nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện Y, thành phố Đà Nẵng.

+ Ông Nguyễn Văn T3 – sinh năm: 1980, nơi cư trú: Thôn D, xã S, huyện Y, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17h40' ngày 08 tháng 01 năm 2023, Trần Văn S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43Y1-19... lưu thông trên đường Quảng Xương thuộc huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng theo hướng Quốc lộ 14B đi Quốc lộ 14G, là đoạn đường có biển báo chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp, bên phải. Khi đi đến đoạn trước cây xăng Phú Hòa, S nhìn thấy phía trước xe mình điều khiển có bà Nguyễn Thị L đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43S3-65... chạy hướng ngược lại và đang bật xinhan, rẽ trái sang đường (*rẽ sang hướng chạy của S*). Thấy vậy, S hô to “Ê, ê!” và bấm còi, đạp thắng xe nhưng do khoảng cách giữa hai xe quá gần nên xe mô tô do S điều khiển đã tông thẳng vào hông bên phải xe mô tô do bà L điều khiển dẫn đến vụ tai nạn làm bà L bị thương nặng được quần chúng nhân dân đưa đến bệnh viện cấp cứu tại Bệnh viện. Đến 19h30' ngày 09 tháng 01 năm 2023, bà Nguyễn Thị L tử vong.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Đội Cảnh sát giao thông-Trật tự - Công an huyện Hòa Vang thể hiện: Tại hiện trường vào thời điểm ngay sau khi tai nạn xảy ra, nồng độ cồn trong hơi thở trong khí thở của Trần Văn S là 1,095 mg/l khí thở.

Qua xác minh, Trần Văn S chưa được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép lái xe mô tô, xe máy theo quy định.

Tại bản Kết luận giám định số: 97, ngày 09/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Đà Nẵng xác định nguyên nhân tử vong của bà Nguyễn Thị L là do bị đa chấn thương.

Tang vật tạm giữ:

- 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 43Y1-19...;

- 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 43S3-65....

Kết quả khám nghiệm hiện trường và dựng lại hiện trường vụ tai nạn giao thông thể hiện:

- Nơi xảy ra tai nạn thuộc đường Quảng Xương, thôn Phú Hòa 2, xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng là đoạn đường bê tông nhựa, thẳng, bằng phẳng, có vạch kẻ đường màu vàng, không liên tục ở giữa phân chia 02 làn xe chạy, mặt đường rộng 6,2m.

- Xe mô tô 43S3-65... ngã nghiêng trên mặt đường, các bộ phận bên trái của xe tiếp xúc với mặt đường, đầu xe chềch về hướng đi Quốc lộ 14G, đuôi xe chềch về hướng đi Quốc lộ 14B, tâm trục bánh lốp trước của xe cách điểm mốc 3,1 mét và nằm trên mép chuẩn, tâm trục bánh lốp sau của xe cách mép chuẩn 1,05m.

- Xe mô tô 43Y1-19... được dựng đỗ trên mặt đường, đầu xe chềch về hướng đi Quốc lộ 14G, đuôi xe chềch về hướng đi Quốc lộ 14B, tâm trục bánh lốp trước của xe cách mép chuẩn 1,35m và cách tâm trục bánh lốp sau của xe mô tô 43S3-65... là 1,7m, tâm trục bánh lốp sau của xe cách mép chuẩn là 2,1m.

- Dấu vết cày xước không liên tục trên mặt đường theo chiều Quốc lộ 14B đi Quốc lộ 14G, điểm đầu vết cách mép chuẩn là 1,03m, điểm cuối vết kết thúc tại góc để chân trước bên trái của xe mô tô 43S-65..., dấu vết cày xước dài 0,85m.

- Dấu vết máu không rõ hình dáng, trên diện (0,8 x 0,7)m, tâm vết cách mép chuẩn 1,9m và cách tâm trục bánh lốp trước của xe mô tô 43S3-65... là 03m.

- Cách hiện trường vụ tai nạn khoảng 200m về phía Quốc lộ 14B (hướng đi chuyển xe mô tô 43Y1-19...) có biển báo chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp, bên phải.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 43S3-65... thể hiện:

- Toàn bộ manh chắn gió phía trước bên phải bị gãy rơi mất. Tương ứng mặt ngoài phía trước bên phải của bộ phận lọc gió có chùm vết cọ xát nhựa theo chiều từ ngoài vào trong kích thước (14 x 7,5)cm; mặt ngoài phía sau của ốp nhựa chắn bùn phuộc giảm xóc bên phải có chùm vết cọ xát nhựa theo chiều từ ngoài vào trong kích thước (15x6)cm.

- Đầu lồng máy bên phải có vết gãy bề kim loại kích thước (6,5 x 5)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 29cm, tương ứng đầu chụp bugi bị bung gãy ốp su, lộ chi tiết bên trong.

- Ốp nhựa chắn bùn bánh lốp trước bị lệch sang trái so với vị trí ban đầu 10cm và cụm đèn chiếu hậu bị bung rớt ra ngoài, được giữ lại bởi hệ thống dây điện.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 43Y1-19... thể hiện:

- Mặt ngoài đoạn 1/2 trên manh chắn gió phía trước bên trái và đoạn 1/2 mặt trước bên trái của ốp nhựa đầu xe có chùm vết cọ xát trầy xước sơn và nứt nhựa, kích thước (32 x 30) cm.

- Mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ đầu phuộc giảm xóc phía trước bên trái có chùm vết cọ xát nứt bề nhựa dính vết màu xanh theo chiều từ trước về sau, kích thước trên diện (16 x 6) cm; tương ứng ốp nhựa chắn bùn lốp xe phía trước bị rơi mất.

- Vị trí mặt ngoài dưới đầu thuộc giảm xóc phía trước bên trái có vết cọ xát bào mòn kim loại kích thước (3 x 3)cm, điểm cao nhất cách mặt đất 29cm, tương ứng vị trí bộ phận bên trái trục lốp (nơi gắn kết với phuộc giảm xóc) bị bề vỡ kim

loại, lộ chế tiết bắn trọng của trục, diện tích bề vỡ đường kính 6 cm. Quan sát nhận thấy bộ phận phuộc giảm xóc và lốp trước bị cong lệch sang phải.

- Đoạn 2/3 dưới mảnh chắn gió bên phải bề vỡ rơi mất. Góc để chân bên trái của người ngồi lái bị cong gấp về sau so với vị trí ban đầu 3cm. Mặt trên bên trái đỉnh ốp nhựa đèn chiếu hậu vì vết cọ xát nứt bề nhựa kích thước (10x2).

Qua điều tra xác định xe mô tô biển kiểm soát 43S3-65... do bà Nguyễn Thị L điều khiển thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị Anh T1 (con gái bà Liễu); xe mô tô biển kiểm soát 43Y1-19... đứng tên đăng ký là ông Nguyễn Văn T3, nhưng ông T3 đã bán xe này cho người khác, bị cáo Trần Văn S mua lại xe mô tô này nhưng không làm thủ tục sang tên. Vì vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 02 xe mô tô cho bà T1 và bị cáo S.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Trần Văn S đã bồi thường cho gia đình nạn nhân số tiền 10.000.000đ (*mười triệu đồng*). Đại diện gia đình bị hại anh Nguyễn Đình C không có yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn bãi nại, đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Từ những nội dung trên, tại Cáo trạng số: 48/CT-VKS ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Văn S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo các điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

- Áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt Trần Văn S từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại đã có đơn bãi nại và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Viện kiểm sát không đề cập đến.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng với nội dung Cáo trạng đã truy tố, thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa thống nhất với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật, mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, người bào chữa cho rằng lỗi chính vụ giao thông là do người bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về hoàn cảnh gia đình bị cáo, áp dụng chính sách nhân đạo của pháp luật hình sự, các quy định tại các điểm b, l, s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị và cho bị cáo được hưởng án treo, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo vừa có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, vừa lao động để chăm lo cho gia đình.

Đại diện gia đình bị hại ông Nguyễn Đình C tại phiên tòa trình bày: Tai nạn xảy ra là điều không ai muốn, gia đình tôi đã mất đi người thân, một sự thiệt hại không thể bù đắp. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã chủ động đến thăm hỏi, động viên và khắc phục một phần chi phí cho gia đình chúng tôi với số tiền 20.000.000đ (hai triệu đồng) nhưng gia đình tôi chỉ nhận 10.000.000đ (mười triệu đồng) vì thấy hoàn cảnh gia đình của bị cáo quá khó khăn. Xét thấy bản thân và gia đình bị cáo không có điều kiện kinh tế nên gia đình chúng tôi không yêu cầu bị cáo bồi thường. Đồng thời, gia đình tôi xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Anh T1 trình bày: Xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Smash biển kiểm soát 43S3-65... là do tôi mua từ năm 2005. Vào ngày 08/01/2023, tôi đi làm và để xe ở nhà nên mẹ tôi lấy sử dụng thì bị tai nạn. Tôi đã được cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại xe mô tô, vì vậy tôi không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Trần Văn S đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

[2] Vào khoảng 17h00' ngày 08/01/2023, Trần Văn S trực tiếp điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43Y1-19... đi trên đường Quảng Xương thuộc thôn Phú Hoà 2, xã Hoà Nhơn, huyện Hoà Vang là khu vực đông dân cư, có biển báo chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp bên phải, khi đến trước cây xăng Phú Hoà do không giảm tốc độ, không nhường đường nên đã tông vào hông bên phải xe mô tô biển kiểm soát 43S3-65... do bà Nguyễn Thị L điều khiển chạy hướng ngược lại và đang bật xi nhan rẽ trái sang đường gây ra tai nạn. Sau đó, bà L được người dân đưa vào bệnh viện cấp cứu, đến ngày 09/01/2023, bà L chết. Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định, đã sử dụng rượu, bia nhưng vẫn điều khiển xe mô tô tham gia giao thông, chủ quan thiếu quan sát, không giảm tốc độ và không nhường đường khi có tín hiệu xin rẽ. Lỗi chính gây ra vụ tai nạn thuộc về bị cáo.

[3] Hành vi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ như nêu trên của bị cáo đã vi phạm quy định tại các khoản 8, 9 Điều 8; khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ; khoản 5 Điều 5, khoản 1 Điều 35 Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia và các khoản 1, 5 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ làm chết người, thỏa mãn đủ các yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng số: 48/CT-VKS ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, tính mạng của người khác dẫn đến thiệt hại xảy ra không thể khắc phục, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, gây tâm lý lo sợ cho người dân, làm ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Vì thế, đối với bị cáo cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn, hối cải; bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại; bị hại cũng có một phần lỗi khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông chuyên hướng rẽ trái nhưng không nhường đường; gia đình bị hại xin giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo; gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo tại địa phương; bị cáo có Ông, Bà nội là người có công cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất; bị cáo là dân tộc người thiểu số. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Các vật chứng trong vụ án là 02 xe mô tô đã được cơ quan Cảnh sát điều tra xử lý trả lại cho các chủ sở hữu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] *Về án phí*: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Trong giai đoạn điều tra và truy tố, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng. Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Như vậy, hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào các điểm a, b khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn S 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 14 tháng 7 năm 2023 (ngày bắt tạm giam).

- Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí sơ thẩm.

- Căn cứ vào các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 14/7/2023). Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND huyện Hoà Vang;
- CQCSĐT CA huyện Hoà Vang;
- CCTHADS huyện Hoà Vang;
- Bị cáo, đương sự.
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Đức Tuấn